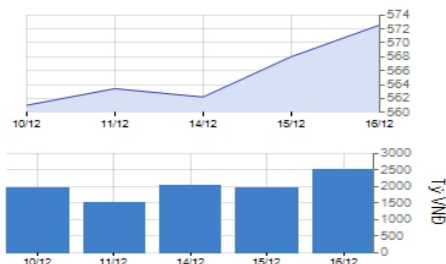


HOSE

21/03/2016

VNINDEX	572.27	-3.55	-0.62%
KLGD	163,803,278	CP	
GTGD	2,620.42	Tỷ	
GTR NDTNN	-	150.75	Tỷ
CP Tăng giá	84	CP	
CP Giảm giá	141	CP	
CP Đứng giá	79	CP	



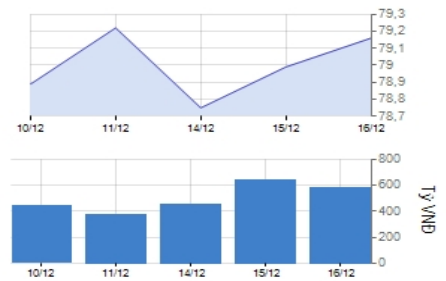
Tâm điểm

- ▶ VN-Index trượt dài, nhà đầu tư thận trọng
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

21/3/2016

HNXINDEX	80.30	-0.28	-0.35%
KLGD	60,889,844	CP	
GTGD	623.85	Tỷ	
GTR NDTNN	14.96	Tỷ	
CP Tăng giá	94	CP	
CP Giảm giá	114	CP	
CP Đứng giá	171	CP	



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	579.95	-2.00	-0.34%
HNX30	143.31	-0.99	-0.69%

Thông kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Ba Trưng
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Kết thúc phiên giao dịch, VnIndex giảm 3,55 điểm (0,62%) xuống 572,27 điểm; Hnx-Index giảm 0,28 điểm (0,35%) xuống 80,3 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 225 triệu đơn vị, tương ứng giá trị 3.244 tỷ đồng.
- Áp lực bán chốt lời khiến cho chỉ số vượt qua ngưỡng kháng cự 580 chỉ trong một khoảng thời gian ngắn lại quay đầu giảm điểm.
- Hàng loạt các mã cổ phiếu ngành ngân hàng cùng với nhóm cổ phiếu có giá trị lớn giảm điểm khiến cho VN-Index không có lực đỡ. Điển hình là: MBB, VNM, MSN, GAS, DHG...
- Dòng tiền tập trung vào nhiều mã cổ phiếu cơ bản như: VCS, TIE, TMT, HTL, SVC, LIX, NTP, BMP, DQC...
- Xu hướng tăng nhẹ vẫn có thể tiếp diễn chính vì vậy khi chỉ số VN-Index gặp phiên điều chỉnh giảm, nhà đầu tư nên thận trọng trước khi đưa ra quyết định tăng hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Vùng 560 đóng vai trò là vùng hỗ trợ gần. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu và điều chỉnh không quá lớn tại vùng 572-575 hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán quá lớn tại vùng này.

CÓ PHIẾU CHÚ Ý

- Trong phiên, giao dịch thỏa thuận là điểm đáng chú ý với 9,7 triệu cổ phiếu MBB (143,5 tỷ đồng); 2,9 triệu cổ phiếu VIC (130 tỷ đồng); 3 triệu cổ phiếu VNS (85,5 tỷ đồng)...

► **Tin tức**

Tin tức

Xăng tăng giá kỷ lục hơn 1.700 đồng vào hôm nay?

Giá xăng dầu đang chờ quyết định của người đứng đầu Chính phủ với mức tăng giá xăng nếu theo thuế MFN đã lên tới gần 1.750 đồng/lít.

Cụ thể, mặt hàng xăng A92 có mức giá cao nhất. Theo ghi nhận của các doanh nghiệp đầu mối xăng dầu, 15 ngày qua, tính từ 4/3-18/3, giá xăng trên thị trường Singapore đạt mức bình quân 49,95 USD/thùng. So với con số 42,31 USD/thùng giá trung bình của kỳ trước, xăng A92 hiện đã tăng kỷ lục nhất trong nhiều tháng qua, lên tới 18%.

Anh rời EU sẽ gây sốc nghiêm trọng cho nền kinh tế

Các nhà nghiên cứu đánh giá việc Anh rời EU sẽ gây tổn thất cho nền kinh tế nước này 100 tỉ bảng (khoảng 145 tỉ USD) và 950.000 đầu việc vào năm 2020.

Reuters dẫn kết quả nghiên cứu của tổ chức Liên minh công nghiệp Anh (CBI) của các nhà tuyển dụng nói việc Anh rời khối có thể gây sốc nặng cho nền kinh tế nước này, chưa tính tới việc có các thỏa thuận thương mại mà London có thể thương lượng với các đối tác cũ của châu Âu.

Giá vàng giảm nhẹ phiên chào tuần

Giá vàng sáng nay (21/3) giảm nhẹ từ 30 – 50 nghìn đồng và hiện đang rẻ hơn 130 nghìn đồng so với tuần trước. So với thế giới, giá vàng trong nước cao hơn 120 nghìn đồng mỗi lượng.

Dầu hướng về mức kháng cự mới

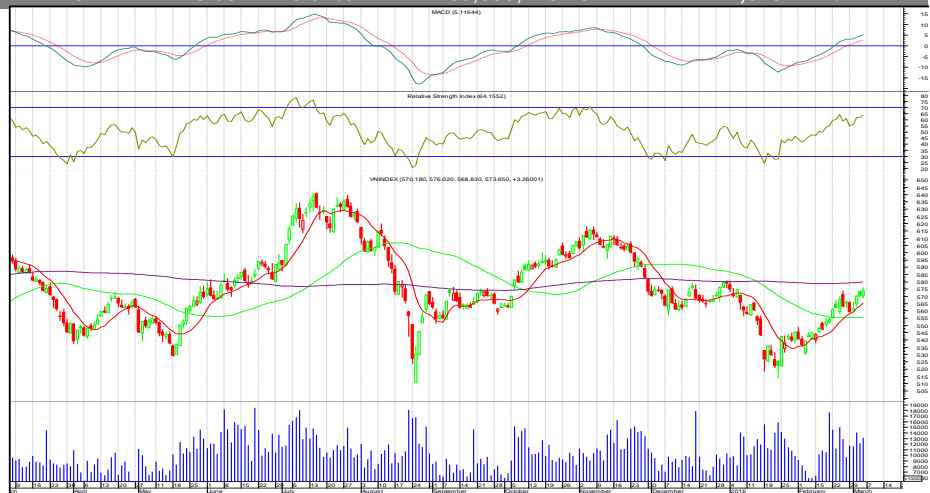
Giá dầu thô đã vượt ngưỡng 42 USD/thùng vào tuần trước và những nhà đầu tư cho rằng giá dầu sẽ có sự phục hồi mạnh mẽ trong năm nay.

Trong cuộc phỏng vấn với CNBC, chuyên gia Todd Gordon của TradingAnalysis.com cho rằng giá các loại hàng hóa đã hoàn toàn vượt qua được những khó khăn trước đây và các bên nên chuẩn bị với một đợt tăng giá của những mặt hàng này. Ngày 16/3, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) cho biết giá hàng hóa đang dễ dàng tăng lên trong khi đồng USD đang yếu đi.

HOSE 21/03/2016 VNINDEX 572.27 -3.55 -0.62% 163,803,278 CP 2,620.42 bil VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ báo MACD vượt qua mốc 0 cho thấy tín hiệu tích cực.
- Chỉ báo RSI cho tín hiệu tích cực.
- Các đường chuyển động MA 20 50 100 cho tín hiệu mua, có thể thấy thị trường sẽ tăng trong ngắn hạn.



HOSE Top 5 theo KLGD

HAG	0.1 (1.2%)	12,276,370
VHG	-0.3 (-4.8%)	8,155,070
FLC	-0.2 (-2.9%)	7,975,350
HQC	-0.3 (-4.8%)	6,094,630
KSA	0 (0.0%)	5,460,500

HOSE Top 5 theo % tăng

HTL	5 (6.9%)	15,090
TMT	2.4 (6.9%)	60,350
VOS	0.2 (6.9%)	1,052,180
LHG	1.5 (6.8%)	1,009,640
DTT	0.5 (6.8%)	10

HOSE Top 5 theo % giảm

VLF	-0.1 (-8.3%)	2,470
HNG	-0.7 (-7.0%)	4,516,460
CMT	-0.9 (-7.0%)	4,950
BCG	-0.8 (-6.9%)	1,112,800
PNC	-0.9 (-6.2%)	310

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

NT2	11.3 tỷ	380,700
HPG	7.1 tỷ	236,680
PVD	5.8 tỷ	223,100
MBB	5.3 tỷ	357,720
KBC	5.0 tỷ	390,870

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

SBT	-27.3 tỷ	- 1,008,740
MSN	-16.2 tỷ	- 228,410
VIC	-9.4 tỷ	- 207,950
DXG	-4.5 tỷ	- 282,900
SSI	-3.6 tỷ	- 160,950

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	53,130	- 19.06

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Đóng cửa trong sắc đỏ, VnIndex giảm 3,55 điểm (0,62%) xuống 572,27 điểm
- ▶ Nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng liên tục bị chốt lời là nguyên nhân khiến cho thị trường quay đầu giảm điểm.
- ▶ Đi cùng với đó, các Bluechips cũng là nguyên nhân khiến thị trường ỉ ạch, kém hứng khởi điển hình là: MBB, VNM, MSN, GAS, DHG...
- ▶ Các cổ phiếu cơ bản có lực tăng khá mạnh do giá hàng hóa thế giới đang có xu hướng gia tăng như: VCS, TIE, TMT, HTL, SVC, LIX, NTP, BMP, DQC...
- ▶ HAG dẫn đầu thanh khoản với 12,2 triệu cổ phiếu; Tiếp đó là VHG đạt hơn 8,15 triệu; FLC đạt hơn 7,97 triệu; HQC đạt hơn 6,09 triệu; KSA đạt hơn 5,46 triệu...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	42.9	114,329.37	22.9	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	45.0	85,247.91	6.7	2.0	30.7%	22.9%
VIC	1,849.9	45.2	83,616.27	40.9	3.0	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	17.6	60,169.39	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	70.0	52,270.25	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	53.0	36,064.99	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.7	23,520.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
HPG	732.9	29.8	21,840.05	6.5	1.6	26.4%	14.8%
STB	1,885.2	10.6	19,983.29	9.0	0.8	10.6%	1.0%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.5	2,686.50	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	13.4	1.4	19.6	MUA
SSI	470.1	22.0	10,341.26	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	49.2	19,554.50	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	17.6	60,169.39	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	45.0	85,247.91	6.7	2.0	NA	TH.DOI

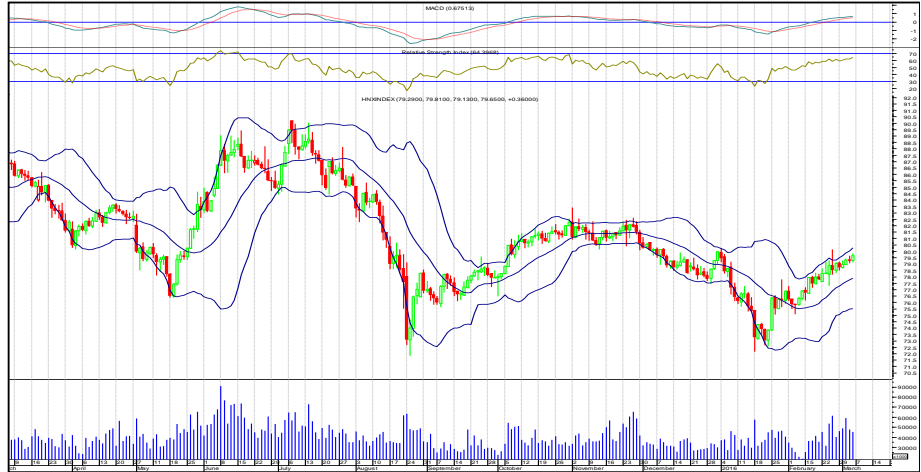
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận				
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN										
1	NT2	80,183,196	0.20%	708,520	20.95	327,820	9.69	-	-	-	-	
2	HPG	82,248,593	0.38%	317,220	9.52	80,540	2.41	-	-	-	-	
3	PVD	50,537,301	0.35%	362,900	9.49	139,800	3.66	-	-	-	-	
4	MBB	43,857,780	0.17%	642,720	9.46	285,000	4.19	255,000	3.75	255,000	3.75	
5	KBC	78,878,749	0.32%	455,000	5.76	64,130	0.81	-	-	-	-	
6	CII	10,671,881	0.45%	210,700	4.94	-	-	-	-	-	-	
7	BVH	166,247,387	0.25%	159,640	8.52	69,130	3.72	-	-	-	-	
8	REE	716,449	0.49%	129,560	3.22	-	-	-	-	-	-	
9	PPC	107,241,958	16.13%	139,100	2.67	4,500	0.09	-	-	-	-	
10	KDH	1,645,215	48.09%	113,670	2.65	4,000	0.09	-	-	-	-	
11	GAS	901,040,710	1.92%	126,070	5.76	72,900	3.32	-	-	-	-	
12	BID	964,203,827	1.80%	300,000	5.32	179,170	3.16	-	-	-	-	
13	LIX	6,299,906	19.83%	29,100	2.03	-	-	-	-	-	-	
14	EVE	11,195,819	60.00%	50,000	1.75	-	-	-	-	-	-	
15	CTD	2,433,388	47.46%	6,000	1.05	-	-	-	-	-	-	
16	CTG	17,875,008	29.52%	107,900	1.87	51,070	0.88	-	-	-	-	
17	VNM	5	49.00%	6,640	0.91	-	-	40,000	5.80	40,000	5.80	
18	SAM	63,570,130	13.73%	86,000	0.87	10	0.00	-	-	-	-	
19	VCB	240,718,600	20.97%	167,300	7.29	149,240	6.49	-	-	-	-	
20	PDR	68,754,273	14.93%	52,000	0.74	-	-	-	-	-	-	
21	BGM	22,053,642	0.80%	229,000	0.76	5,000	0.02	-	-	-	-	
22	HQC	152,850,408	10.30%	130,000	0.79	12,000	0.07	-	-	-	-	
23	KDC	73,879,428	20.21%	44,900	1.08	15,310	0.37	-	-	-	-	
24	HVG	57,914,931	9.88%	75,000	0.93	25,810	0.32	-	-	-	-	
25	CAV	11,513,733	9.02%	8,700	0.60	-	-	-	-	-	-	

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN										
1	SBT	64,778,892	14.11%	100	0.00	#####	27.26	-	-	-	-	
2	MSN	132,461,580	30.39%	85,900	6.12	314,310	22.29	-	-	-	-	
3	VIC	250,632,180	16.08%	155,000	7.03	362,950	16.43	2,903,000	129.76	#####	129.76	
4	DXG	13,309,861	37.65%	72,100	1.16	355,000	5.70	-	-	-	-	
5	SSI	229,110,024	52.28%	185,600	4.12	346,550	7.67	-	-	-	-	
6	HSG	14,759,815	37.74%	9,750	0.35	109,130	3.89	-	-	-	-	
7	SKG	226,319	48.08%	30,200	3.16	57,000	6.04	30,600	3.27	30,600	3.27	
8	DPM	92,722,786	25.31%	86,700	2.51	182,150	5.27	-	-	-	-	
9	HAG	235,172,795	12.81%	600	0.01	312,040	2.71	-	-	-	-	
10	VHC	62,371,900	32.50%	-	-	97,450	2.69	-	-	-	-	
11	HCM	601	49.00%	-	-	73,400	2.36	-	-	-	-	
12	HHS	71,207,581	18.45%	1,060	0.01	221,890	2.22	-	-	-	-	
13	NLG	7	49.00%	3,000	0.07	69,290	1.62	-	-	-	-	
14	HT1	121,921,407	10.66%	29,500	0.75	89,120	2.27	42,000	1.07	42,000	1.07	
15	ASM	96,996,989	4.90%	-	-	55,670	1.01	-	-	-	-	
16	TDH	3,124,292	41.56%	140,000	1.75	219,060	2.75	-	-	-	-	
17	TMT	13,549,096	5.07%	-	-	26,680	0.98	-	-	-	-	
18	DSN	2,462,130	19.86%	-	-	13,640	0.92	-	-	-	-	
19	NCT	9,209,421	13.81%	3,700	0.47	10,180	1.30	-	-	-	-	
20	DHG	-	49.00%	60	0.01	9,830	0.82	-	-	-	-	
21	STK	15,631,378	15.41%	-	-	20,160	0.57	-	-	-	-	
22	ITA	294,349,909	16.20%	-	-	109,370	0.55	-	-	-	-	
23	MWG	4	49.00%	4,250	0.33	11,130	0.87	-	-	-	-	
24	IJC	116,135,695	6.64%	37,000	0.32	87,390	0.74	-	-	-	-	
25	FLC	202,842,654	10.72%	100	0.00	54,660	0.37	-	-	-	-	

HNX 21/03/2016 HNX-Index 80.30 -0.28 -0.35% 60,889,844 CP 623.85 bil. VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ báo dao động như RSI, Stochastic cho tín hiệu tiêu cực cho thấy thị trường có thể điều chỉnh giảm.
 - Chỉ báo MACD nằm trên mốc 0, và có xu hướng vòng xuống. Đây có thể là dấu hiệu tiêu cực ảnh hưởng tới xu hướng tăng của chỉ số.



HNX Top 5	theo KLGĐ	
VIX	0.4 (5.6%)	4,157,430
SCR	-0.2 (-2.1%)	3,396,080
KLF	0 (0.0%)	3,266,870
PVS	-0.3 (-1.8%)	1,930,570
SPI	0.6 (8.7%)	1,491,200

HNX Top 5	theo % tăng	
QST	1.2 (16.9%)	-
CVN	0.2 (10.0%)	45,500
TV2	6.4 (10.0%)	10,800
SGH	1.9 (9.9%)	200
TAG	2.4 (9.8%)	500

HNX Top 5	theo % giảm	
LCS	-0.4 (-10.0%)	700
SGO	-0.7 (-10.0%)	944,400
DPC	-3.3 (-9.9%)	400
PDC	-0.7 (-9.9%)	100
PMB	-1.2 (-9.8%)	100

HNX Top 5	Mua ròng NDTNN	
PVS	7.0 tỷ	6,776
IVS	4.5 tỷ	4,213
DBC	2.5 tỷ	2,292
SHB	0.9 tỷ	867
PHP	0.7 tỷ	729

HNX Top 5	Bán ròng NDTNN	
TIG	- 4.2 tỷ	5,932,600
AAA	- 0.7 tỷ	1,979,700
PVI	- 0.3 tỷ	90,000
CAP	- 0.2 tỷ	93,300
KHB	- 0.2 tỷ	83,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	787,770	14.96

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Kết thúc phiên giao dịch, HNX-Index điều chỉnh giảm 0,28 điểm (tương đương 0,35%) xuống còn 80,3 điểm.
- ▶ Áp lực bán mạnh khiến thị trường quay đầu giảm điểm.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt có sự phân hóa: BVS tăng 600đ, PVX tăng 100đ; KLS và VND đứng giá; ACB, SHB giảm 100 đồng, SCR và VCG giảm 200đ, PVS 300 đ...
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt hơn 60,9 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 623,85 tỷ đồng.
- ▶ VIX dẫn đầu thanh khoản với 4,2 triệu đơn vị. SCR đứng thứ hai đạt 3,4 triệu đơn vị. KLF (3,3 triệu đơn vị), PVS (1,9 triệu đơn vị), SPI (1,5 triệu đơn vị)..

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.0	17,029.20	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	- 70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.0	7,520.08	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	16.7	7,459.90	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	26.0	5,779.44	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.5	4,637.96	14.7	1.0	5.7%	1.6%
VCS	42.4	91.5	3,879.55	7.4	2.9	44.2%	14.1%
NTP	62.0	60.3	3,736.98	11.6	2.5	22.8%	13.0%
PLC	80.8	32.9	2,658.24	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	16.7	7,459.90	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	9.8	1,258.37	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.4	850.94	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.5	4,637.96	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.6	310.37	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.6	6,257.45	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
- Bất động sản
- Thép
- Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.